

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần tập đoàn F.I.T (mã chứng khoán: FIT) xin giải trình biến động chênh lệch kết quả lợi nhuận trên Báo cáo tài chính bán niên năm 2018.

1. Báo cáo tài chính riêng:

1.1 Giải trình lợi nhuận sau thuế so với cùng kỳ năm ngoái

Báo cáo tài chính riêng	Lợi nhuận sau thuế		Chênh lệch	
	Bán niên năm 2018	Bán niên năm 2017	Số tiền	%
Lợi nhuận sau thuế	40.7	69.1	(28.4)	(41) %

Đơn vị: Tỷ VND

Lợi nhuận sau thuế nửa đầu năm 2018 của Công ty mẹ giảm (28.4) tỷ VND so với cùng kỳ năm trước nguyên nhân chủ yếu do:

- a) Doanh thu từ hoạt động tài chính giảm (11.7) tỷ VND chủ yếu do doanh thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán và hoạt động hợp tác đầu tư giảm so với cùng kỳ năm trước
- b) Chi phí tài chính tăng 22.2 tỷ VND do:
 - Chi phí dự phòng đầu tư chứng khoán kỳ này tăng 6.7 tỷ VND
 - Chi phí lãi vay tăng 4.8 tỷ VND
 - Cùng kỳ năm trước phát sinh khoản hoàn nhập dự phòng đầu tư chứng khoán tăng 10.7 tỷ VND
- c) Chi phí thuế TNDN giảm (8.7) tỷ VND so với cùng kỳ năm trước do:

- Tổng lợi nhuận trước thuế giảm 37.1 tỷ so với cùng kỳ năm trước
- Doanh thu tài chính từ cổ tức tăng 6 tỷ so với cùng kỳ năm trước làm thuế TNDN giảm 1.2 tỷ

1.2 Giải trình thay đổi số liệu so với báo cáo tài chính quý II năm 2018 đã công bố

Đơn vị: Tỷ VND

Báo cáo tài chính riêng	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh			Chênh lệch
	Mã số	Trong báo cáo bán niên 2018	Trong báo cáo quý II năm 2018 đã công bố 07/2018	
Doanh thu hoạt động tài chính	21	69.3	48.1	21.2
Tổng lợi nhuận trước thuế	50	45.6	24.4	21.2
Lợi nhuận sau thuế	60	40.7	19.5	21.2

Công ty xin giải trình nguyên nhân chênh lệch trên do trong báo cáo bán niên công ty ghi nhận bổ sung khoản cổ tức phải thu từ công ty Cổ phần dược phẩm Cửu Long số tiền 21.2 tỷ VND làm tăng doanh thu tài chính và làm tăng lợi nhuận trước thuế 21.2 tỷ VND. Do đây là khoản doanh thu từ cổ tức nên không chịu thuế TNDN do đó cũng làm tăng lợi nhuận sau thuế 21.2 tỷ VND. Số tiền này công ty đã nhận được vào 07/2018. Đây là giao dịch nội bộ trong tập đoàn nên không ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh trên báo cáo hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất

Đơn vị: Tỷ VND

Báo cáo tài chính hợp nhất	Lợi nhuận sau thuế		Chênh lệch
	Bán niên năm 2018	Bán niên năm 2017	
Tổng lợi nhuận sau thuế	14.4	88.5	(74.1)

Tổng lợi nhuận sau thuế (lợi nhuận của công ty mẹ và cổ đông không kiểm soát) giảm (74.1) tỷ VND nguyên nhân chính do:

2.1 Hoạt động sản xuất kinh doanh tại công ty FIT mẹ:

Lợi nhuận sau thuế bán niên năm 2018 của Công ty mẹ giảm (28.4) tỷ VND so với bán niên năm 2017: Nguyên nhân chủ yếu như mục 1.1 nói trên

2.2 Hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty con, TSC:

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất bán niên năm 2018 thấp hơn so với lợi nhuận sau thuế bán niên năm 2017 là (3.6) tỷ VND do các nguyên nhân chủ yếu sau:

a) Lợi nhuận sau thuế bán niên năm 2018 công ty mẹ TSC tăng 7.3 tỷ VND so với bán niên năm 2017 nguyên nhân chủ yếu do:

- Bán niên năm 2017, công ty mẹ TSC phải trích lập dự phòng đầu tư vào Công ty CP giống cây trồng Nông Tín: 2.2 tỷ VND và hoàn nhập dự phòng đầu tư vào Nông tín cùng kỳ năm 2018 số tiền 0.4 tỷ VND (dẫn tới chênh lệch 2.6 tỷ VND)

- Bán niên năm 2018 lãi chênh lệch tỷ giá tăng 1.6 tỷ VND so với bán niên năm 2017

- Bán niên năm 2018 chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm (3.2) tỷ VND so với bán niên năm 2017 nguyên nhân do thu hẹp kinh doanh cộng với việc đơn giá vận chuyển năm nay giảm so với năm trước

b) Công ty cổ phần FIT Consumer trong bán niên năm 2018 lợi nhuận sau thuế giảm (1.9) tỷ VND so với cùng kỳ năm trước

c) Lợi nhuận sau thuế của Công ty Westfood trong bán niên năm 2018 giảm (5.3) tỷ VND so với cùng kỳ năm trước

d) Công ty cổ phần FIT Cosmetics là công ty liên kết hoạt động kém hiệu quả làm ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh hợp nhất giảm (3.5) tỷ VND

2.3 Hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty con, DCL

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất bán niên năm 2018 giảm (32) tỷ VND so với bán niên năm 2017 do các nguyên nhân chủ yếu sau:

2.3.1 Tại báo cáo của công ty mẹ DCL lợi nhuận sau thuế giảm (42.6) tỷ VND do:

a) Lợi nhuận sau thuế báo cáo bán niên năm 2018 giảm so với cùng kỳ năm trước do:

- Lợi nhuận gộp giảm (36.8) tỷ VND so với cùng kỳ năm ngoái do giá nguyên vật liệu và chi phí sản xuất tăng

- Lợi nhuận từ hoạt động tài chính giảm (3.2) tỷ VND do doanh thu tài chính tăng 8.1 tỷ VND trong khi đó chi phí tài chính tăng 11.3 tỷ VND, chi phí tài chính tăng chủ yếu do công ty ghi nhận chi phí phát hành trái phiếu chuyển đổi (bao gồm: chi phí lãi phải trả cho nhà đầu tư trái phiếu và chi phí quyền chọn trái phiếu chuyển đổi, chi phí tài chính phát sinh từ chênh lệch tỷ giá trái phiếu) là 10.5 tỷ VND

- Chi phí tăng 3.8 tỷ VND do đẩy mạnh việc xây dựng hệ thống, mở rộng thị trường bán hàng và củng cố công tác quản lý làm chi phí bán hàng tăng 1.7 tỷ VND và chi phí quản lý tăng 2.1 tỷ VND
- Thu nhập khác giảm (9.5) tỷ VND do trong bán niên 2017 công ty thanh lý tài sản cố định và ghi nhận khoản thu nhập 9.9 tỷ VND
- b) Lợi nhuận sau thuế tăng 10.7 tỷ VND do thuế TNDN bán niên năm 2018 giảm (10.7) tỷ VND so với cùng kỳ năm ngoái

2.3.2 Lợi nhuận sau thuế của các công ty con của DCL tăng 10.6 tỷ VND

2.4 Hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty con, FIT Việt Nam

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất bán niên năm 2018 giảm (5.5) tỷ VND so với bán niên năm 2017 do các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Doanh thu tài chính giảm (2.8) tỷ VND
- Chi phí tài chính tăng 2.7 tỷ VND

2.5 Hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty con, bất động sản FIT

Lợi nhuận sau thuế bán niên năm 2018 giảm (1.3) tỷ VND so với cùng kỳ năm ngoái nguyên nhân do kết quả hoạt động tài chính giảm (1.3) tỷ VND.

Công ty cổ phần tập đoàn F.I.T xin được giải trình với Quý cơ quan và Quý nhà đầu tư được biết.

Trân trọng!

Nơi gửi:

- Như: Kính gửi;
- Lưu: VT, KT.



Nguyễn Thị Minh Nguyệt